

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1159/2023/DS-PT

Ngày: 08/12/2023

V/v “Tranh chấp học phí”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền

Các Thẩm phán:

Bà Phạm Thị Kim

Bà Vũ Thị Thu Hương

Thư ký phiên tòa: Bà **An Phương Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố H.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố H tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Vân** – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 04/12/2023 và ngày 08/12/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố H xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 484/2022/DSPT ngày 24/10/2023 về việc “Tranh chấp học phí”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 2256/2023/DS-ST ngày 05/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, Thành phố H bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 5034/2023/QĐ-PT ngày 31/10/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15358/2023/QĐ-PT ngày 20/11/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Phạm Huỳnh Thanh M**, sinh năm 1990

Địa chỉ: 735 Nguyễn Kiệm, Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố H.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

1. Ông Đào Đức H, sinh năm 1980 (xin vắng)

Địa chỉ: G1, ấp 7, Lê Minh Xuân, huyện B, Thành phố H

2. Bà Bùi Thị Bích N, sinh năm 1970 (có mặt)

Địa chỉ: A1, Trần Khánh Dư, phường T, Quận M, Thành phố H

Bị đơn: **Công ty TNHH Trường quốc tế dạy bằng tiếng Anh**

Địa chỉ: A2, Nguyễn Văn Hưởng, phường Đ, thành phố T, Thành phố H.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Công ty Luật TNHH A

Đại diện theo pháp luật: Bà Vũ Thị Thu H, sinh năm 1968 (xin vắng)

Đại diện theo ủy quyền của Công ty Luật TNHH ATS:

- Bà Võ Thị Cẩm G (xin vắng)
- Bà Phạm Thị Thùy T (có mặt)
- Ông Tạ Hùng C (có mặt)

Địa chỉ: tầng 12 – tòa nhà số 40 Phạm Ngọc Thạch, phường V, Quận B, Thành phố H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trường quốc tế dạy bằng tiếng Anh

Địa chỉ: A2 Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, thành phố T, Thành phố H.

Đại diện theo ủy quyền: Công ty Luật TNHH ATS

Đại diện theo pháp luật: Bà Vũ Thị Thu H, sinh năm 1968 (xin vắng)

Đại diện theo ủy quyền của Công ty Luật TNHH ATS:

- Bà Võ Thị Cẩm G (xin vắng)
- Bà Phạm Thị Thùy T (có mặt)
- Ông Tạ Hùng C (có mặt)

Địa chỉ: tầng 12 – tòa nhà số 40 Phạm Ngọc Thạch, phường V, Quận B, Thành phố H.

2. Ông Võ Hoàng P, sinh năm 1990

Địa chỉ: A3 Nguyễn Kiệm, Phường 3, Quận G, Thành phố H.

Đại diện theo ủy quyền:

1. Ông Đào Đức H, sinh năm 1980 (xin vắng)

Địa chỉ: G1, ấp 7, xã Lê Minh Xuân, huyện B, Thành phố H.

2. Bà Bùi Thị Bích N, sinh năm 1970 (có mặt)

Địa chỉ: A1, Trần Khánh Dư, phường T, Quận M, Thành phố H.

Người kháng cáo: Nguyên đơn bà Phạm Huỳnh Thanh M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn – bà Phạm Huỳnh Thanh M do người đại diện hợp pháp trình bày:

Ngày 07/9/2018, bà Phạm Huỳnh Thanh M và ông Võ Hoàng P với Công ty TNHH Quốc tế Dạy Bằng Tiếng Anh ký hợp đồng tuyển sinh, biểu phí, đơn đăng ký cho trẻ Võ Hoàng Ái M sinh ngày 22/10/2018 theo học lớp mầm non (F1 – lớp dành cho bé từ 3 – 4 tuổi) năm học 2019-2020 tại Trường Quốc tế Dạy Bằng Tiếng Anh (sau đây gọi tắt là “BIS”).

Nguyên đơn đã nộp tiền nhập học (đóng một lần cho tất cả các khóa học tại trường) với số tiền là 27.100.000 đồng (Hai mươi bảy triệu, một trăm nghìn đồng

và tiền học phí nguyên cả năm học 2019-2020 số tiền là 258.300.000 đồng (Hai trăm năm mươi tám triệu, ba trăm nghìn đồng) cho 180 ngày học trực tiếp tại Trường trong năm 2019-2020 (từ ngày 21/8/2019 đến ngày 26/6/2020) bao gồm chương trình học trực tiếp và việc trông giữ trẻ mầm non tại Trường.

Trẻ Ái M đã theo học tại Trường trong thời gian từ ngày 21/8/2019 đến 02/02/2020. Do dịch Covid-19 bùng phát nên Trường không dạy trực tiếp mà thông báo chuyển sang chuyển sang dạy trực tuyến trong khoảng thời gian từ ngày 05/02/2020 đến ngày 31/5/2020 (71 ngày).

Do không thể cho trẻ Ái M học 3 tuổi học online nên bà M đã liên hệ và sau đó có đơn thông báo ngừng học gửi cho Trường vào ngày 20/02/2020. Bà M nhiều lần liên hệ đề nghị Trường trả lại một phần học phí cho những ngày trẻ Ái M không đến lớp nhưng không được Công ty TNHH Trường quốc tế Dạy Bằng Tiếng Anh chấp nhận.

Do vậy, bà M có khởi kiện ngày 27/5/2020 (nộp ngày 29/05/2020 BL.11-12) yêu cầu Công ty TNHH Trường Quốc tế Dạy Bằng Tiếng Anh:

1. Hoàn trả học phí cho 71 ngày trẻ Ái M không đến lớp với số tiền là 101.885.000đ.
2. Trả tiền lãi của số tiền phải thi hành án tính từ ngày Tòa án thụ lý đơn khởi kiện.

Theo đơn khởi kiện bổ sung ngày 10/9/2020, bà M yêu cầu:

1. Hoàn trả thêm khoản học phí 20 ngày không trông giữ trẻ mầm non từ 01/6/2020 đến 26/6/2020 là 28.700.000đ.
2. Bị đơn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về phía bị đơn – Công ty TNHH Trường Quốc tế Dạy Bằng Tiếng Anh có ông Tạ Hùng C là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Xác nhận bị đơn có ký hợp đồng với phụ huynh bé Ái M như nguyên đơn trình bày.

Đối với yêu cầu của nguyên đơn, bị đơn không đồng ý vì các lý do sau đây:

Thứ nhất: Tại thời điểm từ ngày 05/02/2020 đến ngày 31/5/2020, việc tổ chức dạy học trực tuyến cho học sinh mầm non là không trái quy định của pháp luật, cụ thể:

Việc học trực tuyến tại nhà trong thời gian từ ngày 05/02/2020 đến ngày 31/5/2020 là nhà trường tuân thủ theo sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và

lệnh giãn cách xã hội áp dụng trên địa bàn Thành phố H được quy định tại Chỉ thị 06/CT-TTg ngày 31/01/2020, Chỉ thị 15/CT-TTg ngày 27/3/2020, Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản của các cơ quan ban ngành khác triển khai thực hiện giãn cách xã hội trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 như công văn số 291/GDDT-VP ngày 02/02/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố H về việc cho học sinh nghỉ học do dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do Covid - 19, công văn số 396/UBND-VX ngày 06/02/2020, công văn số 544/UBND-VX ngày 14/02/2020, công văn số 708/UBND-VX ngày 29/02/2020, công văn số 888/UBND-VX ngày 13/03/2020, công văn số 888/UBND-VX ngày 13/3/2020, công văn số 1156/UBND-VX ngày 28/3/2020, công văn số 1420/UBND-VX ngày 18/4/2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố H về kéo dài thời gian tạm nghỉ học của học sinh, sinh viên, học viên Thành phố H do Covid-19.

Đây là sự kiện bất khả kháng, căn cứ Khoản 2 Điều 351 Bộ luật Dân sự năm 2015, BIS không phải chịu trách nhiệm dân sự, trừ trường hợp có thỏa thuận tại Hợp đồng tuyển sinh và pháp luật có quy định khác.

Trong thời gian nghỉ học do Covid-19, các công văn hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan ban ngành khác đều không đề cập đến việc không cho phép tổ chức dạy học trực tuyến cho học sinh mầm non. Công văn số 1983 ngày 14/5/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo có đề cập đến việc không tổ chức dạy học trực tuyến cho trẻ là nhằm hướng dẫn cho năm học 2020 - 2021. Văn bản này không quy định về việc hồi tố. Do đó, văn bản này không áp dụng cho các trường hợp đã thực hiện trước đó. Hơn nữa, công văn của cơ quan quản lý Nhà nước chuyên ngành chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là văn bản quy phạm pháp luật nên không có giá trị bắt buộc áp dụng để giải quyết tranh chấp.

Thứ hai: Bị đơn không hoàn trả tiền học phí do đơn thông báo ngừng học của bé Võ Hoàng Ái M không được nộp đúng thời hạn quy định trong Hợp đồng tuyển sinh, cụ thể: Ngày 28/02/2020, BIS nhận được đơn thông báo ngừng học của phụ huynh bé Võ Hoàng Ái M, trong đó xác nhận ngày học cuối cùng là ngày 20/02/2020. Theo quy định trong hợp đồng tuyển sinh thì đơn thông báo ngừng học phải được gửi đến BIS trước ngày ngừng học ít nhất 90 ngày. Ngoài ra, BIS chỉ hoàn trả học phí theo tỷ lệ phần trăm đối với trường hợp đóng học phí nguyên năm, nếu ngày học cuối cùng thuộc học kỳ III (tính từ ngày 28/3/2020 đến hết năm học) thì không được hoàn trả tiền học phí, ngày học cuối cùng được xác định sau 90 ngày kể từ ngày nhận đơn. Như vậy, trường hợp của học sinh Võ Hoàng Ái M không được áp dụng chính sách hoàn trả học phí.

Thứ 3: Pháp luật hiện hành cho phép BIS tự chủ trong việc thu chi tài chính và quyết định mức thu học phí. Theo quy định tại điểm d Khoản 6 Điều 99 Luật Giáo dục năm 2019, BIS là loại hình cơ sở giáo dục tư thục được quyền chủ động

xây dựng mức thu học phí và các dịch vụ khác bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy hợp lý.

BIS được phép hoạt động theo nguyên tắc tự chủ về tài chính theo quy định của pháp luật phù hợp với Khoản 2 Điều 101 Luật Giáo dục 2019. Ngoài ra, tại Khoản 3 Điều 3 Nghị định số 86/2015-NĐ-CP ngày 02/10/2015 có quy định về nguyên tắc xác định học phí đối với cơ sở giáo dục ngoài công lập là tự quyết định mức thu học phí. BIS đã thỏa thuận và nhận được sự đồng tình từ các bậc phụ huynh về các khoản thu chi phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo tính công khai minh bạch. Việc BIS thu học phí trong quá trình tổ chức học trực tuyến là phù hợp với hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 1620/BGDĐT-KHTC ngày 11/5/2020. Thực hiện chính sách thu học phí theo quy định tại Khoản 1 Điều 13 Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015, bị đơn thu tiền học phí với bậc giáo dục mầm non theo số tháng thực học.

Quá trình dạy học trực tuyến bằng chương trình Virtual School trên nền tảng SeeSaw cho tất cả các khối lớp, trường đã thông báo bằng email ngày 04/02/2020. Trường đã cung cấp cho phụ huynh lịch trình, nội dung, kết quả học tập sau mỗi tuần học. Giáo viên phụ trách còn tạo rất nhiều video, các hoạt động để đăng tải mỗi ngày trên nền tảng SeeSaw, tạo ra SPLAT@Home boxes “Hộp SPLAT” và cử nhân sự giao cho phụ huynh các Hộp SPLAT chứa nguyên vật liệu để phục vụ cho hoạt động học tập và thu thập bằng chứng (như hình ảnh hoặc video) để xem xét kết quả học tập. BIS đã tổ chức nhiều cuộc họp giữa giáo viên với phụ huynh để thảo luận, hỗ trợ dạy học trẻ tại nhà. Bên cạnh đó, BIS còn định kỳ tổ chức những chương trình “Cà phê Buổi sáng cùng Hiệu trưởng” tại Trường Mầm non và Tiểu học để thảo luận, giải đáp thắc mắc và ghi nhận ý kiến của phụ huynh (theo email gửi ngày 09/6/2020). Việc BIS tổ chức Chương trình dạy học trực tuyến Virtual School sử dụng Google Meet, Seesaw và các nền tảng khác hoàn toàn phù hợp với hướng dẫn tại Công văn 1065/BGDĐT-GDMN ngày 26/3/2020, công văn 1268/BGDĐT-GDMN ngày 14/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và công văn 1333 ngày 07/5/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố H. BIS còn tổ chức các chương trình học tập bổ sung và điều chỉnh lịch học nhằm củng cố kiến thức với khối lớp F1 bằng hình thức kéo dài giờ học chính thức từ 07 giờ 30 phút đến 14 giờ 40 phút từ 01/6/2020 đến 29/6/2020 và tăng cường chương trình học bổ sung từ ngày 29/6/2020 đến ngày 10/7/2020 với giờ học bắt đầu từ 08 giờ đến 12 giờ, không tính phí cho chương trình này và cung cấp bữa ăn nhẹ cho các học sinh.

Công ty TNHH Trường quốc tế dạy bằng tiếng Anh vẫn phải duy trì hoạt động và chi trả những chi phí cố định trong giai đoạn học sinh bắt buộc ở nhà do COVID-19 như phải đảm bảo duy trì cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý, chi phí khấu hao tài sản cố định phục vụ trực tiếp và gián tiếp hoạt động giáo dục; chi phí mua và vận hành phần mềm dạy học trực tuyến, mua công cụ hỗ trợ phục vụ cho hoạt động dạy học trực tuyến, chi phí phạt hợp

đồng do hủy chuyến tham quan ngoại khóa nước ngoài, các chi phí phát sinh nhằm đảm bảo môi trường an toàn theo hướng dẫn của Bộ y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố H bao gồm cả chi phí khẩu trang, khử khuẩn hàng ngày, hàng tuần, nước rửa tay, máy đo nhiệt độ, bảo vệ công hỗ trợ việc đo thân nhiệt, kiểm tra việc khai báo y tế của học sinh và khách vào trường, áo bảo hộ cho y tá, nội thất và dụng cụ phòng cách ly, v.v cũng là những chi phí mà BIS buộc phải duy trì trong suốt giai đoạn này. Tuy BIS đã phải chi trả rất nhiều chi phí phát sinh nhưng BIS không đưa các chi phí này vào để tăng tiền học phí cho năm học tiếp theo, nhằm góp phần hỗ trợ, đồng hành, chia sẻ khó khăn cùng phụ huynh học sinh.

Công ty TNHH Trường quốc tế dạy bằng tiếng Anh thực hiện chính sách hỗ trợ học phí cho toàn thể học sinh, trong đó áp dụng khoản giảm trừ số tiền 37.000.000 đồng đối với học sinh thuộc khối F1 như thông báo tại email ngày 29/5/2020, khoản tiền này được cân trừ vào học phí năm học 2020 - 2021 đối với học sinh xác nhận tiếp tục học tại BIS.

Vì vậy, trên cơ sở những trình bày nêu trên, Công ty TNHH Trường quốc tế dạy bằng tiếng Anh cho rằng yêu cầu của bà Phạm Huỳnh Thanh M là không có cơ sở.

Bà Phạm Thị Thùy T là người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Trường quốc tế dạy bằng tiếng Anh trình bày: Bà thống nhất với ý kiến của ông C là người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Trường quốc tế dạy bằng tiếng Anh. Ngoài ra, bà không có ý kiến nào khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - ông Võ Hoàng P ủy quyền Ông Đào Đức H và Bà Bùi Thị Bích N làm đại diện có đơn xin xét xử vắng mặt và có văn bản ý kiến trình bày nội dung giống với nội dung của nguyên đơn bà Phạm Huỳnh Thanh M.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trường quốc tế dạy bằng tiếng Anh có ông Tạ Hùng C và bà Phạm Thị Thùy T làm đại diện theo ủy quyền trình bày: Trường quốc tế dạy bằng tiếng Anh thống nhất với lời trình bày và yêu cầu của Công ty TNHH Trường quốc tế dạy bằng tiếng Anh. Ngoài ra, Trường quốc tế dạy bằng tiếng Anh không có ý kiến nào khác.

Tòa án nhân dân thành phố T – Thành phố H đã đưa vụ án ra xét xử và quyết định tại Bản án sơ thẩm số 2313/2021/DS-ST ngày 02/12/2021: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Huỳnh Thanh M.

Nguyên đơn kháng cáo ngày 07/12/2021 kháng cáo toàn bộ nội dung vụ án. Ngày 04/01/2022 Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố T – Thành phố

Học quyết định số 7162/QĐ-VKS-DS kháng nghị toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm.

Ngày 05/4/2022 Tòa án nhân dân Thành phố H đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm và tại bản án số 148/2022/DS-PT đã quyết định: do cấp sơ thẩm đưa thiếu người tham gia tố tụng là ông Võ Hoàng P và Trường Quốc tế Dạy Bằng Tiếng Anh vào tham gia tố tụng, chưa tiến hành đối chất làm rõ các khoản tiền cụ thể trong tranh chấp và yêu cầu của các bên, bản án sơ thẩm đánh giá chưa toàn diện các chứng cứ trong việc giải quyết nội dung vụ kiện, quyết định hoàn trả án phí không đúng quy định pháp luật nên hủy toàn bộ bản án giao hồ sơ vụ án về Tòa án nhân dân thành phố T xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm.

Sau khi thụ lý lại vụ án, nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu bị đơn thanh toán tiền lãi kể từ ngày đơn khởi kiện được thụ lý theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự và hoàn trả số tiền 28.700.000 đồng cho 20 ngày (01/6/2020 - 26/6/2020) không trông giữ trẻ Ái M, giữ yêu cầu bị đơn phải trả lại số tiền 101.885.000đ học phí cho 71 ngày trẻ Ái M không đến lớp.

Về phía bị đơn đồng ý với việc bà Phạm Huỳnh Thanh M rút 01 phần yêu cầu khởi kiện nêu trên, vẫn giữ ý kiến không đồng ý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tòa án nhân dân thành phố T – Thành phố H đã đưa vụ án ra xét xử và quyết định tại Bản án sơ thẩm số 2313/2021/DS-ST ngày 02/12/2021 như sau:

“1. Chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn bà Phạm Huỳnh Thanh M:

Buộc Công ty TNHH Trường quốc tế dạy bằng tiếng Anh trả cho bà Phạm Huỳnh Thanh M số tiền 4.658.000 đồng (bốn triệu, sáu trăm năm mươi tám nghìn đồng).

Đình chỉ xét xử đối với rút một phần yêu cầu của nguyên đơn bà Phạm Huỳnh Thanh M về việc yêu cầu trả số tiền học 28.700.000 đồng cho 20 ngày (ngày 01/6/2020 đến ngày 26/6/2020) không trông giữ trẻ Võ Hoàng Ái M tại trường và số tiền lãi kể từ ngày đơn khởi kiện được thụ lý theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Các bên thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.”

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ khi chậm thi hành án, về án phí, quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 06/7/2023, nguyên đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Ngày 19/7/2023 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T có Quyết định số 27/QĐKNPT-VKS-DS kháng nghị bản án sơ thẩm nêu trên của Tòa án nhân dân thành phố T, cho rằng bản án sơ thẩm tuyên như trên là chưa xem xét, đánh giá các điều kiện khách quan và toàn diện để giải quyết vụ án, do đó đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận kháng nghị.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bên đương sự không thỏa thuận được về việc giải quyết vụ án.

Người kháng cáo – bà Phạm Huỳnh Thanh M do người đại diện hợp pháp trình bày:

Nếu hòa giải tại phiên tòa thì bà Mai đồng ý nhận lại 50% số tiền học phí bị đơn phải hoàn trả, làm tròn là 50.000.000đ. Nếu không thỏa thuận được thì nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị sửa án sơ thẩm theo hướng: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Nguyên đơn không đồng ý với bản án sơ thẩm, cho rằng:

Bà M, ông P ký hợp đồng với bị đơn và đã đóng cho Trường các khoản tiền sau: 27.100.000đ tiền chi phí nhập học – chi phí này bao gồm phí đăng ký tuyển sinh 3.500.000đ và phí tuyển sinh cho khối mầm non là 23.600.000đ đóng một lần cho toàn bộ thời gian học các khóa mầm non tại Trường và không được hoàn lại; đóng 258.300.000đ học phí cho năm đầu tiên học tại trường từ 21/8/2019 đến 26/6/2020 là 180 ngày. Học phí này là trọn gói cho các khoản tiền học phí, tiền ăn, tiền trang thiết bị, sách, dụng cụ học tập Tuy nhiên, các khoản chi phí cho từng hạng mục không được Trường thông báo cụ thể mà chỉ có biểu phí thu cho toàn năm học F1 là số tiền nêu trên.

Trẻ Ái M đã học tại Trường từ ngày 21/8/2019 đến ngày 20/02/2020.

Khi dịch Covid-19 xảy ra, Trường thông báo ngừng học trực tiếp và dự kiến chuyển sang học trực tuyến từ ngày 05/02/2020. Việc thông báo của Trường không có sự thương thảo và đồng thuận từ phía phụ huynh. Để học online Trường phát bộ dụng cụ học tập hỗ trợ cho việc học trực tuyến nhưng bà Mai không nhận được bộ dụng cụ này. Ngày 05/02/2020 và ngày 06/02/2020 bà Mai có click vào tài khoản học online của Trường nhưng trẻ Ái M không thể học được nên bà đăng xuất chỉ sau 5 phút. Trường không quản lý được việc học online như vậy trẻ có học được hay không, có tương tác được qua màn hình hay không. Sau đó bà Mai đã thông báo trẻ Ái M ngừng học tại Trường và yêu cầu hoàn trả học phí. Trường không chấp nhận hoàn trả học phí với nhiều lý do không đúng, như: Theo hợp đồng Trường yêu cầu phải báo thời gian trẻ ngừng học là 90 ngày và cho rằng bà

M vi phạm thời gian báo trước này nên không hoàn trả học phí, nhưng bà M có thông báo cho trẻ ngừng học tại trường vào ngày 28/02/2020 thì Trường đã có email xác nhận việc trẻ Ái M không theo học tại trường ngày 20/02/2020 và thể hiện sự mong đợi trẻ Ái M sẽ quay lại học trong thời gian tới, nghĩa là đã chấp nhận việc trẻ Ái M thông báo ngừng học. Theo Công văn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc không được dạy học trực tuyến với trẻ mầm non được ban hành vào 14/5/2020, dù Trường cho rằng văn bản này không có hiệu lực hồi tố nên không áp dụng với việc Trường đã áp dụng học online từ ngày 20/02/2020, nhưng trước đó các văn bản trước của Bộ cũng không nêu việc học trực tuyến có thể áp dụng với trẻ mầm non. Theo quy định tại văn bản hướng dẫn học trực tuyến, cần có sự thỏa thuận với phụ huynh về số tiền học phí khi chuyển sang dạy trực tuyến, nhưng Trường cũng không thỏa thuận lại với phụ huynh về số tiền học phí khi chuyển từ dạy trực tiếp sang trực tuyến.

Trường cũng đã đồng ý hoàn trả số tiền 37.000.000đ tiền học phí cho các phụ huynh và đề nghị bà M về việc cần trừ số tiền này vào học phí năm học tiếp theo. Tuy nhiên, do không thống nhất về số tiền học phí được hoàn trả nên bà Mai chưa đăng ký cho trẻ học tiếp vào năm sau và trong phiên hòa giải ngày 23/9/2020 Trường đã đồng ý cho bà Mai thời gian để trả lời về việc trẻ Ái M có tiếp tục theo học tại Trường không, nhưng đến ngày 01/10/2020 Trường đã gửi email thông báo chấm dứt việc học của trẻ Ái M tại trường dù theo lệ phí đăng ký nhập học thì trẻ Ái M có quyền học tại trường đến năm 2021, như vậy Trường đã đơn phương chấm dứt việc học của trẻ Ái M tại trường không đúng quy định.

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn.

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày kháng nghị: Giữ nguyên Kháng nghị số 27/QĐKNPT-VKS-DS ngày 19/7/2023.

Việc Tòa án chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chỉ xem xét trả lại tiền ăn cho những ngày học trực tuyến là chưa phù hợp, chưa xem xét đánh giá hết những khoảng chi phí khác theo hợp đồng tuyển sinh mà hai bên đã ký kết, chưa đánh giá toàn diện khách quan để giải quyết vụ án, vi phạm Điều 108 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn.

Do đó, đề nghị sửa bản án sơ thẩm nêu trên.

Phía bị đơn – Công ty TNHH Trường Quốc tế Dạy bằng tiếng Anh do người đại diện trình bày:

Không đồng ý phương án hòa giải của nguyên đơn.

Bị đơn đồng ý bản án sơ thẩm, không đồng ý kháng cáo của nguyên đơn.

Trường có ký hợp đồng với phụ huynh trẻ Ái M và nhận số tiền đóng 27.100.000đ tiền chi phí nhập học – chi phí này đóng một lần cho toàn bộ thời gian học các khóa mầm non tại Trường; đóng 258.300.000đ học phí cho năm đầu tiên học tại trường từ 21/8/2019 đến 26/6/2020 là 180 ngày như nguyên đơn trình bày. Số tiền 258.300.000đ bao gồm nhiều chi phí khác như tiền ăn, tiền đồng phục cho trẻ, tiền sách học, dụng cụ, công cụ học tập, tiền chi phí quản lý, trả lương nhân viên, v.v.. các hạng mục này không quy định mức phí cụ thể khi ký hợp đồng nhưng có nêu tại web site của Trường dù web site nêu rõ chi tiết cụ thể từng loại có mức phí là bao nhiêu. Khi dạy online, hệ thống của Trường có ghi nhận trẻ Ái M có vào học nhưng không ghi nhận được học bao lâu, hệ thống không thể ghi nhận được dữ liệu này.

Việc nhà trường chuyển việc học từ trực tiếp sang trực tuyến là do điều kiện khách quan và tuân thủ theo các Chỉ thị 06, 15 và 16 của Chính Phủ và các văn bản hướng dẫn trong đó có yêu cầu giáo viên phối hợp với phụ huynh thực hiện tốt công tác chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Để phục vụ việc học online Trường có phát bộ dụng cụ hỗ trợ học tập, tuy nhiên do thời điểm đó do dịch bệnh hạn chế đi lại nên Trường chỉ có thể tập trung số bộ dụng cụ về một điểm và thông báo cho các phụ huynh đến nhận. Trường hợp bà Mai là Trường liên lạc với bà Mai không được nên bà Mai đã không đến nhận bộ dụng cụ này.

Nhà trường cũng tổ chức các buổi Cà phê sáng với hiệu trưởng để nói rõ về việc học trực tuyến và các khoản thu, chứ không phải như ý nguyên đơn cho rằng không có sự thỏa thuận với các phụ huynh về việc chuyển sang dạy học trực tuyến.

Việc học trực tuyến bắt đầu từ ngày 05/02/2020 với thời gian biểu mỗi ngày từ 8h15 đến 15h00, mỗi lần học 30 phút sẽ nghỉ 15 phút, nên không có việc trẻ phải nhìn chăm chăm vào màn hình suốt gây ảnh hưởng sức khỏe như nguyên đơn trình bày.

Về việc chấm dứt việc học của trẻ Ái M, do phụ huynh không trả lời về hạn chót đăng ký nhập học nên khi năm học mới đến mà không đóng học phí nên trường chót danh sách không có tên trẻ Ái M theo quy định của Trường.

Đề nghị bác kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố H phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm kết thúc phần tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm và trước khi nghị án, những người tiến hành tố tụng đã

thực hiện đúng và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung kháng cáo: Kháng cáo của nguyên đơn là có cơ sở, kháng nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, kháng nghị, sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, nhưng dựa trên việc thực tế nhà trường cũng phải duy trì cơ sở dạy và học dù dịch bệnh xảy ra do hoàn cảnh khách quan nên đề nghị buộc bị đơn hoàn trả 50% số tiền nguyên đơn yêu cầu.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hình thức: Kháng cáo của bị đơn trong thời hạn luật định và đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định, kháng nên được chấp nhận để xem xét lại bản án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử xét thấy:

Việc phụ huynh trẻ Ái M tự nguyện ký kết hợp đồng tuyển sinh ngày 07/09/2018 với Trường BIS là đúng quy định theo Điều 385 và thỏa các điều kiện của Hợp đồng dịch vụ theo quy định tại Điều 513, 314 Bộ luật dân sự năm 2015. Trường BIS cung cấp dịch vụ dạy học trực tiếp và trông giữ, chăm sóc trẻ mầm non đối với trẻ Ái M trong thời gian đăng ký học tại Trường.

Việc Trường BIS chuyển từ việc dạy học trực tiếp sang trực tuyến là do điều kiện khách quan – Đại dịch Covid-19. Tuy nhiên, phương thức dạy và học là một trong những yếu tố cơ bản của hợp đồng tuyển sinh nói trên, nên khi điều kiện dạy và học thay đổi so với thời điểm phụ huynh của trẻ Ái M đăng ký nhập học cho con tại Trường BIS thì cần có sự thỏa thuận lại giữa các bên ký hợp đồng. Điều này phù hợp với các thông cáo, văn bản từ Bộ Giáo dục và Đào tạo mà các bên đã viện dẫn.

Việc Trường BIS thông báo việc học online đến các phụ huynh xem như sửa đổi nội dung thực hiện hợp đồng theo Điều 420, Điều 421 Bộ luật Dân sự năm 2015. Phía phụ huynh trẻ Ái M không đồng ý và thông báo cho Trường BIS về việc ngừng cho con theo học tại Trường là không chấp nhận việc sửa đổi phương thức, điều kiện thực hiện hợp đồng, phù hợp với Khoản 1 Điều 520 Bộ luật Dân sự năm 2015 về đơn phương chấm dứt hợp đồng dịch vụ : « *Trường hợp việc tiếp tục thực hiện công việc không có lợi cho bên sử dụng dịch vụ thì bên sử dụng dịch vụ có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng, nhưng phải báo cho bên cung ứng dịch vụ biết trước một thời gian hợp lý; bên sử dụng dịch vụ phải trả*

tiền công theo phân dịch vụ mà bên cung ứng dịch vụ đã thực hiện và bồi thường thiệt hại. ».

Như vậy, quyền chấm dứt hợp đồng tuyển sinh của phụ huynh trẻ Ái M là do hoàn cảnh thay đổi khách quan dẫn đến việc Trường thay đổi phương thức cung cấp dịch vụ dạy và học dẫn đến việc tiếp tục hợp đồng không có lợi cho trẻ Ái M, nên phụ huynh trẻ Ái M chấm dứt hợp đồng là phù hợp quy định pháp luật.

Việc thông báo chấm dứt việc học online tại Trường theo quy định trên cần được thông báo trước một khoảng thời gian hợp lý. Do tình hình dịch bệnh, việc thay đổi phương thức dạy và học của nhà trường cũng diễn ra chóng vánh và không có sự thỏa thuận trước với phụ huynh, việc thông báo học online cũng chỉ được báo trước vài ngày là ngày 02/02/2020, dẫn đến việc phụ huynh cũng bị động trong vấn đề quyết định cho con theo học hay không và thời gian hợp lý để thông báo với nhà trường cũng bị giới hạn. Ngày 28/02/2020 nguyên đơn thông báo ngừng cho con theo học vào ngày 20/02/2020, Hiệu trưởng nhà trường đã thông báo hoàn thành thủ tục ngừng học cho bé Ái M vào ngày 20/02/2020 (BL.46) xem như chấp nhận thời hạn thông báo.

Vậy, khi không tiếp tục học trong khoảng thời gian còn lại của năm học 2019-2020, phụ huynh trẻ Ái M phải trả tiền cho những ngày con theo học tại Trường từ 21/8/2019 đến 20/02/2020. Đối với thời gian còn lại từ 21/02/2020 đến 26/6/2020 trẻ Ái M không học nên không phải thanh toán tiền học cho nhà trường, tuy nhiên nguyên đơn chỉ yêu cầu Trường hoàn trả tiền học phí từ ngày 05/02/2020 đến ngày 31/5/2020 (71 ngày) là có lợi cho bị đơn nên chấp nhận.

Xét thấy việc nhà trường không liệt kê chi tiết các khoản phí mà phụ huynh cần nộp khi giao kết hợp đồng, qua nhiều phiên tòa phía bị đơn vẫn không cung cấp được chi tiết cụ thể của các loại phí mà chỉ tính gộp chung cho toàn năm học nên không có cơ sở để xem xét đối với các loại phí nào đã được chi cho từng cá nhân học sinh không thể hoàn trả và những chi phí nào có thể khấu trừ theo ngày tháng học, nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là hoàn trả học phí của 71 ngày không học tại trường là 101.885.000đ dựa trên tổng số phí thu toàn năm học chia cho thời gian dạy và học của cả năm là 180 ngày.

Về việc bồi thường thiệt hại: Xét thấy việc thay đổi phương thức dạy và học của nhà trường là do hoàn cảnh khách quan, việc chấm dứt theo học trong năm học 2019- 2020 tại trường của trẻ Ái M cũng xuất phát từ hoàn cảnh khách quan, thiệt hại xảy ra là với cả hai bên nên mỗi bên tự gánh chịu phần thiệt hại của mình, không bên nào phải bồi thường cho bên nào.

Đối với việc nhà trường thông báo tại email ngày (BL.47) về việc hỗ trợ (thực chất là khấu trừ lại các khoản chi phí do học online so với học trực tiếp) số tiền 37.000.000đ áp dụng cho khối học sinh F1 và sẽ được khấu trừ vào học phí

năm 2020 -2021, ngoài ra sẽ hoàn trả chi phí câu lạc bộ ngoại khóa, chi phí tham quan học tập ở nước ngoài tùy chọn mà phụ huynh đã trả trước, nhưng vậy trẻ Ái Mễ cũng là đối tượng được nhận lại các khoản chi phí này, tuy nhiên, do nhà trường cho rằng phụ huynh Ái M không xác nhận thông tin nhập học cho con nên cắt danh sách theo học của Ái M tại trường, không đồng nghĩa với việc nhà trường không phải chi trả các khoản tiền này cho phụ huynh của Ái M. Nhưng do các khoản chi phí này đã được tính gộp trong học phí của 71 ngày Ái M không theo học tại trường nêu trên nên ngoài số tiền nguyên đơn yêu cầu, bị đơn không phải chi trả thêm các khoản chi phí nào khác.

Xét kháng cáo của nguyên đơn là có cơ sở, kháng nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật nên được chấp nhận.

Căn cứ Khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo kháng nghị, sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Bị đơn phải hoàn trả cho nguyên đơn số tiền 101.885.000đ tương đương 71 ngày trẻ Ái M không theo học tại trường trong năm học 2019 -2020.

Kể từ ngày tiếp theo ngày của bản án phúc thẩm, bị đơn sẽ phải chịu thêm tiền lãi trên số tiền phải thi hành án đối với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 426 Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí sơ thẩm sẽ được tính lại theo quy định tại Khoản 2 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn phải chịu án phí trên số tiền nguyên đơn yêu cầu được chấp nhận.

Hoàn trả toàn bộ tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Những phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Án phí phúc thẩm: Do sửa bản án sơ thẩm nên đương sự kháng cáo không phải chịu án phí phúc thẩm là 300.000đ, được nhận lại tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 148, Điều 271, 272, 273, 276, Khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Phạm Huỳnh Thanh M.

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Thành phố H.

Sửa một phần Bản án sơ thẩm số 2256/2023/DS-ST ngày 05/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, Thành phố H như sau:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Huỳnh Thanh M.

Công ty TNHH Trường Quốc tế Dạy Bằng Tiếng Anh có trách nhiệm hoàn trả học phí cho 71 ngày (Từ ngày 05/02/2020 đến ngày 31/5/2020) trả Ái M không đến lớp với số tiền là 101.885.000đ (một trăm lẻ một triệu tám trăm tám mươi lăm ngàn đồng).

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng bị đơn còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của nguyên đơn bà Phạm Huỳnh Thanh M về việc yêu cầu bị đơn trả số tiền học phí 28.700.000đ (hai mươi tám triệu bảy trăm ngàn đồng) cho 20 ngày (ngày 01/6/2020 đến ngày 26/6/2020) không trông giữ trẻ Võ Hoàng Ái M tại trường và số tiền lãi kể từ ngày đơn khởi kiện được thụ lý.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn Công ty TNHH Trường Quốc tế Dạy Bằng Tiếng Anh phải chịu án phí là 5.094.000đ (Năm triệu không trăm chín mươi bốn ngàn đồng).

Nguyên đơn không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.547.125 đồng (hai triệu, năm trăm bốn mươi bảy nghìn, một trăm hai mươi lăm đồng) theo biên lai thu số AA/2018/0027636 ngày 04/6/2020 và số tiền tạm ứng án phí 717.500 đồng (bảy trăm mười bảy nghìn, năm trăm đồng) theo

biên lai thu số AA/2018/0027933 ngày 18/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2 (nay là Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T), Thành phố H.

4. **Án phí dân sự phúc thẩm:**

Bà Phạm Huỳnh Thanh M được nhận lại số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004370 ngày 26/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, Thành phố H.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.H;
- TAND TP.T;
- VKSND TP.H;
- Cục THADS TP.H;
- Chi cục THADS TP.T;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hiền

